

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;

Căn cứ kế hoạch 52/KH-NĐBR ngày 17 tháng 01 năm 2023 về kế hoạch hoạt động và kiểm soát năm 2023.

Ban Kiểm soát Công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS); kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2023 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 như sau:

PHẦN 1

KẾT QUẢ KIỂM SOÁT NĂM 2023

I. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023:

1. Đánh giá kết quả hoạt động của BKS

Cơ cấu BKS gồm có 3 thành viên theo quy định của Luật doanh nghiệp. Trên cơ sở quyền và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty, BKS tự đánh giá kết quả hoạt động năm 2023 như sau:

- Thực hiện giám sát hoạt động, đồng thời kiến nghị Hội đồng Quản trị (HDQT) và Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD) trong việc quản trị và điều hành để hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ, các quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan.

- Hoàn thành tốt việc thẩm định BCTC 6 tháng, năm 2023 đã được kiểm toán.

- Đã tổ chức 3 (ba) cuộc họp định kỳ theo kế hoạch để kiểm soát hoạt động SXKD của Công ty và tổ chức phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS vào các tháng 01; tháng 02 và tháng 8 năm 2023. Trong các phiên họp và hoạt động của BKS, các thành viên đều tham gia đầy đủ, làm việc tích cực, đóng góp các ý kiến quan trọng, tuân thủ đúng điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của BKS. Nội dung kiểm soát:

+ Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ; việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ.

+ Kiểm soát các khoản chi phí trong SXKD bao gồm: Công tác lập kế hoạch và thực hiện, công tác đấu thầu mua sắm, công tác hạch toán kế toán, quản lý và sử dụng vật tư, tình hình đầu tư tài chính của Công ty.

+ Thẩm định báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

- Ngoài các cuộc họp theo định kỳ, BKS thường xuyên thực hiện trao đổi thông qua điện thoại, email... với các nội dung theo phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của BKS.

2. Thù lao và chi phí hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Số người	Mức chi/người/tháng	Tổng tiền/năm	Ghi chú
1	Tiền lương:			523.798	
1.1	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	1	43.650	523.798	Bao gồm An toàn điện
2	Thù lao:			163.296	
2.1	Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách	2	6.804	163.296	
3	Chi phí:			16.800	
3.1	Trưởng BKS chuyên trách (*)	1	800	9.600	
3.2	Thành viên BKS không chuyên trách (**)	2	300	7.200	

(*) Chi theo thực tế (không quá 800.000 đồng/tháng);

(**) Chi khoán là 300.000đ/người/tháng.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính năm 2023 của Công ty:

1. Tình hình hoạt động:

1.1. Công tác sản xuất điện:

Trong năm 2023, do ảnh hưởng nắng nóng trên diện rộng 03 miền, phụ tải hệ thống điện Quốc gia tăng cao, tình hình thủy văn không thuận lợi nhất là những tháng cao điểm mùa khô nên sản lượng điện phát của Công ty chủ yếu trong tháng 4; tháng 5, các tháng còn lại chủ yếu ngừng dự phòng. Sản lượng điện phát năm 2023 đạt 170,9 triệu kWh, đạt 100,53%/kế hoạch năm 2023 đã được ĐHCĐ thường niên thông qua và đạt 101,38% so với năm 2022. Kết quả sản xuất trong năm 2023 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2023	So với KH (%)	Thực hiện năm 2022	So với 2022 (%)
1	Sản lượng điện sản xuất	Tr. kWh	170	170,9	100,53	168,58	101,38
2	Sản lượng điện bán cho EVN	Tr. kWh	165,3	166,24	100,57	163,93	101,41
3	Doanh thu	Tr. Đồng	569.012	882.894	155,16	599.408	147,29
4	Chi phí	Tr. Đồng	516.732	809.998	156,75	521.121	155,43

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2023	So với KH (%)	Thực hiện năm 2022	So với 2022 (%)
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	52.280	72.896	139,43	78.286	93,11
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	47.332	71.821	151,74	70.744	101,52
7	Cổ tức dự kiến (%)	%	6	6,25	104,17	12	52,08

Với kết quả sản xuất kinh doanh như trên, các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, chi phí và lợi nhuận sau thuế đều đạt và vượt kế hoạch đã được ĐHCĐ thường niên thông qua ngày 19/4/2023.

1.2. Công tác sửa chữa, bảo dưỡng:

- Theo Kế hoạch năm 2023, Công ty có 01 công trình Sửa chữa lớn Đại tu sửa chữa hệ thống ACC 306-1 (thay thế 09 module ngưng hơi), đã hoàn thành và quyết toán với giá trị 31,56 tỷ đồng đạt 94,88% so với giá trị dự toán được duyệt (33,27 tỷ đồng). Ngoài ra Công ty còn thực hiện công tác bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên các tổ máy, thay thế lắp đặt các thiết bị nhằm đảm bảo các Tổ máy sẵn sàng khả dụng.

1.3. Công tác đầu tư mua sắm và đấu thầu:

a. Công tác đầu tư mua sắm:

Năm 2023, Kế hoạch mua sắm và đầu tư nguồn điện mới: 38,03 tỷ đồng (mua đầu tư nguồn điện mới: 2,9 tỷ đồng; mua sắm tài sản: 35,12 tỷ đồng), thực tế thực hiện như sau:

- Đầu tư nguồn điện mới: chưa phát sinh chi phí.

- Mua sắm tài sản: Hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng 2 hệ thống điều khiển kích từ GT4, GT5 với tổng giá trị 20,49 tỷ đồng. Đây là các tài sản thuộc kế hoạch năm 2022.

b. Công tác đấu thầu:

- Trong năm 2023, thực hiện 30 gói thầu (27 gói thầu qua mạng và 03 gói thầu không qua mạng) với tổng giá trị là 49,53 tỷ đồng tiết kiệm được 2,80 tỷ đồng so với dự toán gói thầu.

Qua kiểm soát, chọn mẫu kiểm tra pháp lý một số gói thầu, nhìn chung Công ty đã thực hiện đúng thẩm quyền, cơ bản thực hiện đúng quy định của Nhà nước, EVN, EVNGENCO3 về đấu thầu.

1.4. Công tác đầu tư tài chính

a. Đầu tư tài chính dài hạn:

Tình hình đầu tư tài chính dài hạn của Công ty đến 31/12/2023 như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

ST T	Chỉ tiêu	Giá trị vốn góp	Tỷ lệ vốn góp (%)	Vốn điều lệ	Vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2023	Doanh thu	Lợi nhuận sau thuế	Cổ tức hoặc lợi nhuận được chia	Tỷ lệ LN được chia/VĐT (%)	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn	Hệ số nợ/Vốn CSH
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)=(9)/(3)	(11)	(12)
I	Đầu tư vào công ty liên kết	173,75						16,38			
1	Công ty CP Thủy điện Buôn Đôn	83,75	25	668,51	904,93	347,29	97	16,38	19,56	1,75	0,50
	<i>Cổ tức bằng tiền mặt</i>							16,38	19,56		
	<i>Cổ tức bằng cổ phiếu (CP)</i>							327.706			
2	Công ty CP Simacai	90	36	250	250						
II	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	273,50						54,15			
1	Công ty CP Nhiệt điện Hải Phòng	108,73	2	5.000	6.012,54	11.454,80	441,47	13,85	12,74	2,14	0,30
2	Công ty CP Nhiệt điện Quảng Ninh	114,77	2,30	4.500	5.292,46	12.083,50	611,90	31,05	27,05	2,12	0,39
3	Công ty Cổ phần Phú Thạnh Mỹ	50	8,09	618,14	657,16	255,43	52,88	9,25	18,5	1,86	0,82
	Tổng cộng (I + II)	447,25						70,53			

Tại thời điểm 31/12/2023 đầu tư vào Công ty liên kết và đầu tư góp vốn của Công ty là 447,25 tỷ đồng, tăng 90 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2022 do đầu tư góp vốn vào CTCP Simacai tương đương 9.000.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 36%/Vốn điều lệ.

Trong năm 2023, các khoản đầu tư góp vốn của BTP đều có hiệu quả, mang lại cổ tức cho BTP. Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên và thông báo tạm ứng cổ tức năm 2023 của các CTCP, cổ tức mà BTP sẽ nhận được từ các khoản đầu tư góp vốn là 70,53 tỷ đồng (*trong năm 2023 đã thu 58,77 tỷ đồng, gồm: CTCP Thủy điện Buôn Đôn: 16,38 tỷ đồng; CTCP ND Quảng Ninh 23,28 tỷ đồng; CTCP ND Hải Phòng 9,85 tỷ đồng; CTCP Phú Thạnh Mỹ 9,25 tỷ đồng*).

b. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn:

- Tiền và các khoản tương đương tiền gửi kỳ hạn không quá 03 tháng là 121 tỷ đồng với lãi suất từ 2% đến 3,1%/năm (tỷ lệ lãi suất năm 2022 6%/năm); số dư Tiền và các khoản tương đương tiền đến ngày 31/12/2023 giảm so đầu năm là 14,5 tỷ đồng, tỷ lệ giảm 10,70% (Tại ngày 31/12/2022: 135,5 tỷ đồng).

- Các khoản tiền gửi ngắn hạn kỳ hạn từ 6 đến 12 tháng là 255 tỷ đồng với lãi suất từ 4,5%/năm đến 8,5%/năm, (Tại ngày 31/12/2022 từ 4,8%/năm đến 8,2%/năm), số dư các khoản đầu tư ngắn hạn đến ngày 31/12/2023 giảm so đầu năm là 2,65 tỷ đồng tương ứng tỷ lệ 1,03 % (Tại ngày 31/12/2022: 257,65 tỷ đồng).

- Đầu tư trái phiếu: Trong năm 2023 tổ chức phát hành trái phiếu đã mua lại trước hạn toàn bộ 66 tỷ đồng trái phiếu còn lại.

Tất cả các khoản tiền gửi được gửi tại các ngân hàng trong nước có 100% vốn Nhà nước, hoặc ngân hàng do Nhà nước nắm cổ phần chi phối. Công ty đã lập kế hoạch sử dụng và cân đối dòng tiền đảm bảo vốn cho hoạt động SXKD và ĐTXD.

c. Đầu tư xây dựng:

Trong năm 2023, một số dự án nguồn điện mới đang trong quá trình nghiên cứu, tiếp tục bám sát các dự án đang triển khai đầu tư và hiện chờ Quyết định của cấp có thẩm quyền để xem xét dừng/tiếp tục triển khai thực hiện các dự án.

1.5. Công tác nhân sự, tiền lương:

- Tổng số cán bộ công nhân viên tại thời điểm 31/12/2023 là 239 người giảm 01 người (nghỉ hưu, chấm dứt HĐLĐ 08 người, và tuyển dụng mới và nhận điều động 07 người) so với thời điểm 31/12/2022.

- Nhân sự Ban Tổng Giám đốc là 02 người, không thay đổi so với thời điểm 31/12/2022.

- Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 tổ chức 18/4/2023 đã miễn nhiệm và bầu bổ sung thay thế 01 thành viên HĐQT làm việc theo chế độ chuyên trách. Cơ cấu thành viên HĐQT gồm 05 thành viên, phù hợp với Điều lệ Công ty.

- Tổng quỹ lương kế hoạch năm 2023 của người lao động và người quản lý là 49,18 tỷ đồng (bao gồm cả VHAT); thực hiện trong năm 2023 là 59,65 tỷ đồng (bao gồm cả VHAT), thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH và Văn bản 630/GENCO3-TC&NS ngày 20/3/2024.

2. Tình hình tài chính:

Trên cơ sở kiểm tra số liệu Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán Ban Kiểm soát nhận thấy: Báo cáo tài chính được lập đã tuân thủ đúng chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte (Việt Nam); Số liệu báo cáo tài chính đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý. Các chỉ tiêu tài chính năm 2023 như sau:

2.1. Bảng cân đối kế toán:

Khoản mục	ĐVT	31/12/2023	31/12/2022	Tăng (+)/giảm (-)	Tỷ lệ tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	650.032	785.310	(135.278)	(17,23)
Tài sản dài hạn	Tr.đồng	807.373	814.092	(6.720)	(0,83)
TỔNG TÀI SẢN	Tr.đồng	1.457.404	1.599.402	(141.998)	(8,88)
Nợ phải trả	Tr.đồng	255.424	356.420	(100.996)	(28,34)
Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	1.201.981	1.242.982	(41.002)	(3,30)
TỔNG NGUỒN VỐN	Tr.đồng	1.457.404	1.599.402	(141.998)	(8,88)

Qua số liệu trên cho thấy, tổng tài sản/nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2023 giảm 142 tỷ đồng so đầu năm, tỷ lệ giảm 8,88% chủ yếu do: giảm các khoản phải thu ngắn hạn khách hàng 193,18 tỷ đồng (chủ yếu là khoản phải thu tiền điện với Công ty Mua bán điện); giảm khoản tiền gửi có kỳ hạn 17,15 tỷ đồng; giảm do chuyển nhượng trái phiếu trước hạn 66 tỷ đồng và tăng 90 tỷ đồng do đầu tư góp vốn vào CTCP Simacai. Đồng thời giảm nguồn vốn do giảm các khoản nợ

ngắn hạn 51,02 tỷ đồng và giảm khoản nợ vay 49,98 tỷ đồng do trả nợ gốc vay trong năm và giảm do chi trả cổ tức cho cổ đông.

2.2. Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2023	31/12/2022
1	Cơ cấu tài sản	%		
	Tài sản ngắn hạn/tổng tài sản		44,6	49,10
	Tài sản dài hạn/tổng tài sản		55,40	50,90
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	Nợ phải trả/tổng nguồn vốn		17,53	22,28
	Nguồn VCSH/tổng nguồn vốn		82,47	77,72
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	Khả năng thanh toán tổng quát		5,71	4,49
	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn		5,98	4,91
	Khả năng thanh toán nhanh		3,47	2,47
4	Hiệu quả sử dụng vốn			
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	5,62	4,06
	Lợi nhuận sau thuế/tổng TS (ROA)	%	4,07	4,03
	Lợi nhuận sau thuế/VCSH (ROE)	%	5,88	5,62
5	Hệ số bảo toàn vốn	Lần	0,97	0,97

- **Các chỉ tiêu về cơ cấu tài sản:** Chỉ tiêu tài sản ngắn hạn/tổng tài sản giảm từ 49,1% năm 2022 xuống 44,6% trong năm 2023 và chỉ tiêu Tài sản dài hạn/tổng tài sản tăng từ 50,9% trong năm 2022 lên 55,4% trong năm 2023 là do Công ty đầu tư góp vốn vào CTCP Simacai với giá trị 90 tỷ đồng.

- **Các chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn:** Nợ phải trả/tổng nguồn vốn giảm từ 22,28% xuống 17,53%, chủ yếu là do: giảm các khoản phải trả người bán 72,38 tỷ đồng chủ yếu phải trả nhà cung cấp nhiên liệu khí. Đồng thời vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn tăng từ 77,72% lên 82,47% cho thấy Công ty bảo toàn nguồn vốn chủ sở hữu, luôn tự chủ về mặt tài chính.

- **Các chỉ tiêu thanh toán:** các chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Công ty cao hơn năm 2022 và đều lớn hơn 3, cho thấy khả năng thanh toán nợ của Công ty là rất khả quan, đảm bảo khả năng trả nợ của Công ty khi đến hạn.

- **Hệ số bảo toàn vốn:** Với hệ số bảo toàn vốn ở thời điểm 31/12/2023 là 0,97 lần, không thay đổi so với năm 2022. Tình hình sản xuất kinh doanh có lãi, công ty đã bảo toàn và phát triển vốn cho cổ đông.

- **Vòng quay hàng tồn kho:** đạt 5,62 vòng tăng 1,56 vòng so với năm trước (năm 2022 là 4,06 vòng), do giá vốn hàng bán tăng 286,64 tỷ đồng so với năm 2022 (GVHB năm 2022 là: 480,72 tỷ đồng) do năm 2023 phát điện bằng nhiên liệu dầu D.O nên chi phí nhiên liệu tăng cao hơn năm 2022.

- **Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản (ROA) và chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE):** Tại thời điểm 31/12/2023 đều tăng nhưng không đáng kể so với thời điểm 31/12/2022.

- Công tác quản lý và hạch toán kế toán:

Trên cơ sở kiểm tra sổ sách kế toán và chọn mẫu một số hồ sơ thanh toán trong năm 2023 cho thấy Công ty cơ bản đã tuân thủ chế độ hạch toán kế toán theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, quy định của EVN, Tổng Công ty và các quy định hiện hành, sổ sách kế toán, hóa đơn chứng từ được bảo quản lưu trữ đầy đủ, rõ ràng theo quy định.

III. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD) và tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ:

1. Hoạt động quản trị Công ty của HĐQT:

- Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 tổ chức ngày 18/4/2023, ĐHĐCĐ đã miễn nhiệm và bầu bổ sung thay thế 01 thành viên HĐQT làm việc theo chế độ chuyên trách. HĐQT gồm 05 thành viên, với cơ cấu hiện tại thì HĐQT phù hợp với quy định của Điều lệ Công ty.

- Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức 05 phiên họp thường kỳ, phát hành 28 phiếu lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 33 Nghị quyết để chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ theo phương hướng ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đã đề ra.

- Trong quá trình hoạt động, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Ban TGD trong việc thực thi các nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ thông qua. HĐQT luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành nhằm đưa ra các giải pháp giúp Công ty ngày càng phát triển.

2. Hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2023, Ban TGD đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong công tác điều hành; đảm bảo sản xuất kinh doanh đạt và vượt kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua; luôn sâu sát, kịp thời trong khâu vận hành, sửa chữa, mua sắm vật tư thiết bị; Triển khai đầu tư các nguồn điện mới. Với tinh thần khẩn trương đưa tổ máy vào vận hành, tăng hệ số khả dụng, tăng doanh thu và lợi nhuận nhưng đảm bảo an toàn. Kết quả là không để xảy ra sự cố lớn trong vận hành, các tổ máy luôn đáp ứng theo yêu cầu của hệ thống.

3. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023:

- Thực hiện phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2022, cho các cổ đông, trích lập các quỹ, chi trả thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023 thực hiện theo đúng Nghị quyết 422/NQ-NĐBR thông qua ngày 19/4/2023. Đã hoàn nhập quỹ đầu tư phát triển và thực hiện các thủ tục để chi trả cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết 1430/NQ-NĐBR thông qua ngày 29/12/2023.

- HĐQT và TGD đã có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo, điều hành thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, toàn thể người lao động trong Công ty đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch được giao, lợi

nhuận sau thuế đạt 71,82 tỷ đồng, đảm bảo việc làm cho người lao động với thu nhập ổn định, duy trì và bảo toàn vốn của các cổ đông.

IV. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban TGD và cổ đông:

- HĐQT Công ty, Ban TGD đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cho Ban kiểm soát theo quy định.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, phối hợp từ HĐQT, Ban TGD và các phòng ban, phân xưởng trong Công ty để BKS hoàn thành nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao.

V. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2023:

- Báo cáo tài chính năm 2023 bao gồm Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động SXKD, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Hệ thống chứng từ, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu giữ theo đúng quy định.

- Các BCTC năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte (Việt Nam) là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết. Ý kiến của kiểm toán viên, BCTC đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023 và không có ý kiến ngoại trừ.

VI. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và những người có liên quan với thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời hạn 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

- Tại báo cáo số 676/BC-NĐBR ngày 27/7/2023 Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2023 và báo cáo số 84/BC-NĐBR ngày 25/01/2024 Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023, báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán TP HCM được công bố trên trang web Công ty, Công ty không có các giao dịch nêu trên.

- Qua rà soát trên báo cáo của Công ty, trên sàn giao dịch TP HCM, trên các trang thông tin về thị trường chứng khoán, kết quả không có giao dịch nêu trên.

VII. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

Qua kết quả kiểm soát tình hình hoạt động SXKD năm 2023 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa, Ban Kiểm soát nhận thấy:

- HĐQT và Ban TGD Công ty đã tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Quyết định của Tổng Công ty Phát điện 3 và các quy định của Pháp luật.

- Công ty đã nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023.... Công ty kinh doanh đạt và vượt kế hoạch đề ra, bảo toàn vốn và gia tăng lợi ích cho cổ đông.

2. Kiến nghị:

Trên cơ sở báo cáo kết quả kiểm soát kết quả hoạt động SXKD năm 2023 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa, BKS kiến nghị Công ty:

a. Về nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2024

- Công ty cần xây dựng các giải pháp cụ thể để hoàn thành mục tiêu nhiệm vụ năm 2024 và các chỉ tiêu về hiệu quả SXKD. Tiếp tục có giải pháp đảm bảo nguồn nhiên liệu khí phục vụ sản xuất điện các năm tiếp theo;

- Phân đầu tiết giảm chi phí, để đảm bảo kế hoạch lợi nhuận và tỷ lệ Cổ tức được ĐHCĐ thường niên thông qua.

b. Về công tác ĐTXD

Tiếp tục bám sát các cấp có thẩm quyền để tiếp tục triển khai bổ sung quy hoạch điện Quốc gia các dự án. Đánh giá tính khả thi của các dự án, xem xét khả năng tiếp tục/dừng dự án.

c. Về công tác sửa chữa

Thường xuyên/định kỳ kiểm tra, theo dõi, cải tạo, nâng cấp thiết bị máy móc, nâng cao độ sẵn sàng của thiết bị để đáp ứng nhu cầu điện năng của hệ thống điện Quốc gia.

d. Về công tác đầu tư tài chính

Tăng cường công tác kiểm soát đối với các khoản đầu tư tài chính dài hạn để bảo toàn và phát triển vốn góp của Công ty tại các đơn vị.

e. Về công tác đấu thầu mua sắm.

- Các quy định trong HSMT cần hướng đến mục tiêu tạo môi trường lành mạnh cũng như điều kiện thuận lợi cho nhiều nhà thầu tham dự thầu, đảm bảo tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch, hiệu quả kinh tế trong đấu thầu. Việc phân chia gói thầu để chọn hình thức lựa chọn nhà thầu cần xem xét đến phạm vi, quy mô, tính chất của gói thầu.

- Cần chú trọng việc rà soát, thực hiện phù hợp theo nội dung hướng dẫn, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định, hướng dẫn của Luật, Nghị định, Văn bản liên quan đến công tác đấu thầu.

- Chủ động cập nhật các quy định liên quan đến công tác đấu thầu, tăng cường công tác đào tạo cán bộ thực hiện công việc liên quan đến công tác đấu thầu như lập HSMT, HSYC, đánh giá HSĐT/HSDX, theo dõi triển khai và thực hiện Hợp đồng góp phần đảm bảo quá trình thực hiện lựa chọn nhà thầu tuân thủ theo đúng quy định của Luật và đảm bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch trong quá trình lựa chọn nhà thầu và lợi ích của Chủ đầu tư.

f. Về công tác tài chính kế toán

- Rà soát điều chỉnh các chứng từ thanh toán đảm bảo đủ điều kiện khấu trừ thuế tránh rủi ro về thuế đối với các chứng từ thanh toán bằng tiền mặt. Kiểm tra chặt chẽ hồ sơ chứng từ đầy đủ trước khi thanh toán cho nhà cung cấp.

- Tiếp tục làm việc với Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Công ty Mua Bán Điện để ký kết hợp đồng sửa đổi bổ sung và thanh quyết toán sản lượng điện phát thử nghiệm của T9, T10, T11/2023 với tổng số tiền: 7,63 tỷ đồng.

- Thực hiện rà soát tìm ra nguyên nhân sai lệch giữa số liệu theo sổ sách và số liệu từ cơ quan BHXH để điều chỉnh cho phù hợp.

g. Về công tác quản trị hàng tồn kho

- Rà soát đối chiếu số lượng cần thiết và số lượng tồn kho trước khi đề xuất mua sắm tránh ứ đọng hàng tồn kho. Đối với hàng hóa thông dụng có sẵn trên thị trường cần rà soát kỹ lưỡng số lượng cần thiết để có kế hoạch mua sắm cho phù hợp.

- Đối với các vật tư thiết bị đã xuất kho sử dụng cần lập phiếu xuất kho kịp thời, đảm bảo tồn kho thực tế theo đúng số liệu được ghi nhận trên sổ sách và ghi nhận chi phí kịp thời đúng niên độ.

- Tăng cường công tác quản trị hàng tồn kho, thường xuyên rà soát, đánh giá tình trạng sử dụng nhằm kịp thời phát hiện các vật tư hư hỏng, kém phẩm chất và có biện pháp xử lý kịp thời.

PHẦN 2**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2024**

- Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Thẩm định các báo cáo: Báo cáo quỹ tiền lương hàng năm, báo cáo tài chính 6 tháng, năm và các báo cáo khác theo quy định.

- Đề xuất lựa chọn/giám sát công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC của Công ty.

- Giám sát công tác quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc:

+ Triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

+ Tuân thủ chế độ chính sách pháp luật của nhà nước, Luật Doanh nghiệp và điều lệ, quy chế, quy định của Công ty trong quản trị điều hành.

+ Tình hình thực hiện các dự án đầu tư, sửa chữa lớn, công tác mua sắm tài sản cố định, vật tư thiết bị, đầu tư xây dựng.

+ Triển khai thực hiện các hợp đồng kinh tế mua sắm vật tư thiết bị phục vụ sửa chữa và đầu tư.

+ Bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

+ Và các công tác khác liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cổ đông/BTP;
- Ông Chủ tịch HĐQT/EVNGENCO3 (để b/c);
- Ban KTGS/EVNGENCO3 (để b/c);
- HĐQT/BTP;
- Ban TGD/BTP;
- BKS/BTP;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Phan Thị Thùy Linh